TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 26/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Kỷ

Bà Lương Thị Diệp

***Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam. Sinh ngày 06/3/1993. tại: Huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện Tn, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Khơ Mú. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Chức vụ trước khi phạm tội: Không có. Con ông: Lò Văn S, sinh năm 1966. Con bà: Lò Thị P, sinh năm 1971. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Vợ: Lý Thị A, sinh năm 1998, hiện trú tại bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Con, bị cáo có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Lò Văn C ra tự thú, tạm giữ từ ngày 28/02/2023, đến ngày 06/3/2023 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- Bị hại: Nùng Văn P, sinh năm 1982. Trú tại: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/02/2023, Lò Văn C, đi bộ từ nhà Chin đến nhà Nùng Văn P, sinh năm 1982, trú cùng bản chơi. Khi C và P đang uống nước thì có nhân viên đến thu cước Internet của nhà P. Thấy vậy P đi đến giường ngủ ở cạnh bàn uống nước lấy tiền từ trong túi vải để trên giường ra để trả tiền thuê bao mạng Internet cho nhân viên thu cước lúc đó C cũng nhìn thấy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lò Văn C tiếp tục đi bộ sang nhà anh P mục đích để rủ anh P đi ra đồng soi đèn bắt cua, cá về ăn. Khi sang đến nhà anh P, C nhìn thấy cửa nhà anh

P đang khóa ngoài, phía ngoài sân không bật điện, trong nhà có bật điện thắp sáng, nên C biết anh P đã đi ra đồng soi cua cá trước. C quan sát xung quanh nhà anh P không có người qua lại nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh P để trộm cắp tiền vì lúc chiều cùng ngày Chin đã nhìn thấy chỗ cất tiền của anh Phương. Sau đó, C đi ra phía đầu hồi nhà anh P, trèo lên tường nhà và chui qua ô thoáng để vào phía trong nhà. Khi vào được phía trong nhà, C tiến lại giường ngủ của anh P cầm chiếc túi vải có hoạ tiết màu đen trắng ra, kéo khóa mở túi ra thấy bên trong có một túi vải màu đen loại túi đeo chéo của nam. Sau đó Chin cầm túi chéo ra kéo khóa mở túi ra thì thấy bên trong có 01 tập tiền gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau được buộc bằng dây cao su màu vàng và 01 tập tiền gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau không buộc gì. Thấy vậy, C cầm 01 tập tiền được buộc bằng dây cao su gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau *(Chin không đếm xem được bao nhiêu tiền)* cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi C kéo khóa cất túi đeo chéo vào túi vải và để vào vị trí ban đầu rồi chèo tường đi ra ngoài qua ô thoáng lúc C đã vào. Sau đó, Lò Văn C đi bộ ra cánh đồng của bản Đ, xã P mục đích để tìm chỗ giấu tiền, trên đường đi Lò Văn C nhặt 01 chiếc túi nilon màu trắng rồi đựng số tiền vừa lấy trộm vào và lấy 150.000 đồng *(gồm ra 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng)* cho vào trong túi quần, số còn lại Lò Văn C không đếm mà gói túi nilon lại, khi đi ra đến đống đá ở giữa cánh đồng thì C giấu số tiền này vào trong đống đá rồi đi về nhà lấy xe mô tô điều khiển đi xuống thị trấn T chơi, uống bia và tiêu hết số tiền 150.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh P về phát hiện mất tiền nên đến Công an xã P, huyện T để trình báo sự việc. Đến sáng ngày 28/02/2023, Lò Văn C biết hành vi phạm tội của bản thân đã bị phát hiện nên đã ra đống đá ở cánh đồng nơi C cất giấu tiền để lấy số tiền đã trộm cắp được về trả cho anh P, khi trả tiền thì anh P cùng C đếm được tổng số tiền là 27.400.000 đồng. Sau đó, C đến Công an xã P, huyện T đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Đồng thời anh P cũng đến Công an xã P, huyện T giao nộp số tiền 27.400.000 đồng mà C đã trộm cắp để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 339/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số tiền 27.400.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật"*.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-TU, ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 173; Điều 38; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lò Văn C 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: Vật chứng do anh Nùng Văn P giao nộp là số tiền 27.400.000 đồng. Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả lại số tiền 27.400.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nùng Văn P. Do vậy Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Vật chứng không thu giữ là số tiền 150.000 đồng do Lò Văn C đã tiêu sài cá nhân hết.

Về phần dân sự: Lò Văn C đã bồi thường cho bị hại là anh Nùng Văn P số tiền 150.000 đồng và anh P không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 20 giờ, ngày 27/02/2023, tại nhà của anh Nùng Văn P thuộc bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn C có hành vi trộm cắp số tiền 27.550.000 đồng của anh Nùng Văn P, mục đích của C là lấy tiền để tiêu sài cá nhân. Bị cáo Lò Văn C thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo Lò Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì những ham muốn vật chất của bản thân vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và không được đi học ở nhà phụ giúp gia đình.

Tại Bản án số 48/2013/HSST ngày 28/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điểm g, h khoản 1 Điều 48; Điều 53 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Lò Văn C 02 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 15/9/2014, Lò Văn C chấp hành

xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngoài ra còn tuyên phạt án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng, Lò Văn C đã thi hành xong án phí. Hiện bị cáo Lò Văn C đã được xóa án tích. Ngày 27/02/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 06/3/2023 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội vụ án đã bị lộ, bị cáo đã ra tự thú và đồng thời tự giác đem giao nộp toàn bộ số tiền đã trộm cắp và bồi thường cho anh Phương số tiền bị cáo đã tiêu là 150.000 đồng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Lò Văn C đã bồi thường cho bị hại là anh Nùng Văn P số tiền 150.000 đồng và anh P không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[6] Về vật chứng: Tài sản bị cáo C trộm cắp đã được thu hồi 27.400.000 đồng và đã trao trả cho anh Nùng Văn P hiện nay số vật chứng vụ án không còn nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 38; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (Hai) năm tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt còn lại 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Bị hại Nùng Văn P vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên tòa án cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Văn Thanh